

## BẢN THÔNG TIN HƯỚNG DẪN VỀ VẮC-XIN

# Các Loại Vắc-xin Đầu Tiên của Con Quý Vị

## Những Điều Cần Biết

Many Vaccine Information Statements are available in Vietnamese and other languages. See [www.immunize.org/vis](http://www.immunize.org/vis)

Nhiều Bản Thông Tin Hướng Dẫn Về Vắc-xin có sẵn bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ khác. Xem [www.immunize.org/vis](http://www.immunize.org/vis)

Hôm nay, con quý vị sẽ được tiêm các loại vắc-xin này:

- DTaP                       Bại Liệt  
 Hib                          PCV13  
 Viêm Gan B

(Nhà cung cấp: Hãy đánh dấu vào ô trống thích hợp.)

### 1 Tại sao nên tiêm phòng vắc-xin?

Những loại vắc-xin này có thể bảo vệ con quý vị khỏi bị 7 bệnh ở trẻ em:

#### 1. Bạch Hầu

Các dấu hiệu và triệu chứng bao gồm một màng dày ở thành sau họng có thể gây khó thở.

Bạch hầu có thể dẫn đến khó thở, bại liệt và suy tim.

- Tại Hoa Kỳ, khoảng 15,000 người đã tử vong mỗi năm do bạch hầu trước khi có vắc-xin.

#### 2. Uốn Ván (Chứng Cứng Hàm)

Các dấu hiệu và triệu chứng bao gồm đau cứng các cơ bắp, thường là khắp cơ thể.

Uốn ván có thể dẫn đến cứng hàm, có thể gây khó mở miệng hoặc khó nuốt.

- Cứ 5 người mắc uốn ván thì có 1 người tử vong.

#### 3. Ho Gà (Bệnh Ho Gà)

Các dấu hiệu và triệu chứng bao gồm các cơn ho dữ dội có thể làm cho trẻ khó ăn, khó uống hoặc khó thở. Các cơn ho này có thể kéo dài nhiều tuần.

Ho gà có thể dẫn đến viêm phổi, co giật, tổn thương não hoặc tử vong.

#### 4. Hib (*Haemophilus influenzae* tuýp b)

Các dấu hiệu và triệu chứng có thể bao gồm sốt, đau đầu, cứng cổ, ho và thở gấp. Trong các trường hợp nhẹ, có thể không có bất cứ dấu hiệu hoặc triệu chứng nào.

Hib có thể dẫn đến viêm màng não (nhiễm trùng màng não và màng tủy sống); viêm phổi; nhiễm trùng máu, khớp, xương và màng tim; tổn thương não và điếc.

- Trước khi có vắc-xin, bệnh Hib là nguyên nhân hàng đầu gây ra bệnh viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Hoa Kỳ.

#### 5. Viêm Gan B

Các dấu hiệu và triệu chứng bao gồm mệt mỏi, tiêu chảy và nôn ói, vàng da (da hoặc mắt có màu vàng) và đau cơ bắp, khớp và bụng. Nhưng thường thì không có các dấu hiệu hoặc triệu chứng nào.

Viêm gan B có thể dẫn đến tổn thương gan và ung thư gan. Một số người phát triển bệnh viêm gan B mạn tính (dài hạn). Những người này có thể không có vẻ hoặc không cảm thấy bị ốm, nhưng họ có thể lây cho những người khác.

- Viêm gan B có thể gây tổn thương và ung thư gan cho 1 trong số 4 trẻ nhiễm bệnh mạn tính.

#### 6. Bại Liệt

Các dấu hiệu và triệu chứng có thể bao gồm bệnh giống như cúm, hoặc có thể không có dấu hiệu hoặc triệu chứng nào.

Bại liệt có thể dẫn tới chứng liệt vĩnh viễn (không thể cử động tay hay chân, hoặc đôi khi không thể thở) và tử vong.

- Trong những năm 1950, mỗi năm có trên 15,000 người ở Hoa Kỳ bị liệt do bại liệt.

#### 7. Bệnh Do Phế Cầu

Các dấu hiệu và triệu chứng bao gồm sốt, ớn lạnh, ho và đau ngực.

Bệnh do phế cầu có thể dẫn tới viêm màng não (nhiễm trùng màng não và màng tủy sống), nhiễm trùng máu, nhiễm trùng tai, viêm phổi, điếc và tổn thương não.

Hiện nay những bệnh này đã ít phổ biến hơn nhiều so với trước đây. Tuy nhiên vi trùng gây ra những bệnh này vẫn tồn tại, và thậm chí một căn bệnh gần như đã biến mất sẽ vẫn quay trở lại nếu chúng ta ngừng tiêm chủng. Điều này đã xảy ra ở một số nơi trên thế giới.

**Khi số trẻ được tiêm chủng ít hơn, thì số trẻ bị mắc bệnh càng cao hơn.**

Trẻ thường nhiễm những căn bệnh này từ các trẻ khác hoặc người lớn, những người thậm chí có thể không biết là họ đã bị nhiễm bệnh. Mẹ bị nhiễm Viêm Gan B có thể truyền bệnh cho con lúc sinh. Uốn ván xâm nhập vào cơ thể qua vết cắt hoặc vết thương; bệnh không lây từ người này sang người khác.



**Năm Vắc-xin Dành Cho Trẻ Em** có thể bảo vệ con quý vị khỏi bảy loại bệnh sau:

Vắc-xin	Số liều	Độ tuổi khuyến nghị	Các thông tin khác
DTaP (bạch hầu, uốn ván, ho gà)	5	2 tháng tuổi, 4 tháng tuổi, 6 tháng tuổi, 15-18 tháng tuổi, 4-6 tuổi	Một số trẻ không nên tiêm vắc-xin ho gà. Những trẻ này có thể tiêm vắc-xin có tên là DT (bạch hầu và uốn ván).
Viêm Gan B	3	Lúc sinh, 1-2 tháng tuổi, 6-18 tháng tuổi	
Bại Liệt	4	2 tháng tuổi, 4 tháng tuổi, 6-18 tháng tuổi, 4-6 tuổi	Có thể khuyến cáo thêm một liều vắc-xin bại liệt khi di chuyển đến một số quốc gia nhất định.
Hib ( <i>Haemophilus influenzae</i> týp b)	3 hoặc 4	2 tháng tuổi, 4 tháng tuổi, (6 tháng tuổi), 12-15 tháng tuổi	Có một số loại vắc-xin Hib. Trong đó có một loại không cần tiêm liều 6 tháng.
PCV13 (phế cầu)	4	2 tháng tuổi, 4 tháng tuổi, 6 tháng tuổi, 12-15 tháng tuổi	Trẻ lớn hơn mắc các tình trạng sức khỏe nhất định cũng có thể cần vắc-xin này.

Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị có thể cung cấp một số trong các loại vắc-xin này dưới dạng **vắc-xin kết hợp** — một số loại vắc-xin được gộp trong cùng một mũi tiêm. Vắc-xin kết hợp an toàn và có hiệu quả như vắc-xin đơn lẻ và có thể có giúp giảm số lần tiêm vắc-xin cho con quý vị.

**2**

### Một số trẻ không nên tiêm các loại vắc-xin nhất định

Hầu hết trẻ em có thể tiêm tất cả các loại vắc-xin này một cách an toàn. Nhưng có một số ngoại lệ:

- Trẻ bị ốm vào ngày tiêm phòng vắc-xin theo lịch có thể được yêu cầu tiêm vắc-xin vào ngày khác.
- Bất kỳ trẻ nào có phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng sau khi tiêm vắc-xin thì không được tiêm một liều khác của loại vắc-xin đó.

Trẻ bị dị ứng nghiêm trọng (đe dọa đến tính mạng) với một chất thì không được tiêm vắc-xin chứa chất đó. Một số trong các loại vắc-xin này chứa neomycin, streptomycin, men, lactose, sucrose hay latex.

**Hãy thông báo cho bác sĩ của quý vị nếu trẻ có bất kỳ dị ứng nghiêm trọng nào, hoặc đã từng có phản ứng nghiêm trọng sau khi tiêm bất kỳ vắc-xin nào.**

**Hãy trao đổi với bác sĩ của quý vị trước khi cho trẻ tiêm...**

...**vắc-xin DTaP**, nếu con quý vị đã từng bị bất cứ phản ứng nào sau đây sau khi tiêm một liều DTaP trước đây:

- Bệnh não hoặc hệ thần kinh trong vòng 7 ngày,
- Khóc không thôi trong vòng từ 3 giờ trở lên,
- Co giật hoặc xỉu đi,
- Sốt trên 105°F.

...**vắc-xin phòng Bại Liệt**, nếu con quý vị bị dị ứng nghiêm trọng với kháng sinh neomycin, streptomycin hay polymyxin B.

...**vắc-xin phòng Viêm Gan B** nếu con quý vị bị dị ứng nghiêm trọng với men.

...**vắc-xin PCV13**, nếu con quý vị bị dị ứng nghiêm trọng với men hoặc đã từng có phản ứng nghiêm trọng sau một liều DTaP (hoặc vắc-xin khác có chứa diphtheria toxoid), hoặc sau một liều PCV7, vắc-xin phế cầu trước đây.

**3**

### Nguy cơ phản ứng với vắc-xin

Các loại vắc-xin có thể gây ra các tác dụng phụ giống như các loại thuốc.

Hầu hết các phản ứng với vắc-xin đều **không nghiêm trọng**: cảm giác đau, đỏ hoặc sưng tại chỗ tiêm; hoặc có sốt nhẹ. Các phản ứng này xảy ra ngay sau khi tiêm và mất đi trong vòng một hoặc hai ngày. Những phản ứng này xảy ra với tối đa khoảng một nửa các trường hợp tiêm phòng, tùy thuộc vào loại vắc-xin.

**Vắc-xin phòng Bại Liệt, Viêm Gan B và Hib** chỉ có liên quan tới những phản ứng này ở mức độ nhẹ.

Các vắc-xin khác dành cho trẻ em đã có liên quan tới những vấn đề khác:

#### **Vắc-xin DTaP**

**Các vấn đề nhẹ:** Gắt gồng (lên tới 1 trong số 3 trẻ); mệt mỏi hoặc ăn kém ngon (lên tới 1 trong số 10 trẻ); nôn ói (lên tới 1 trong số 50 trẻ); sưng nề toàn bộ cánh tay hoặc chân trong vòng 1 đến 7 ngày (lên tới 1 trong số 30 trẻ) — thường là sau liều thứ 4 hoặc thứ 5.

**Các vấn đề ở mức độ trung bình:** Co giật (1 trong số 14,000 trẻ); khóc không thôi trong từ 3 giờ trở lên (lên tới 1 trong số 1,000 trẻ); sốt trên 105°F (1 trong số 16,000 trẻ).

**Các vấn đề nghiêm trọng:** Đã có báo cáo về co giật kéo dài, hôn mê, kém tinh táo và tổn thương não vĩnh viễn sau khi tiêm vắc-xin DTaP. Hiếm gặp báo cáo về những tình trạng này.

#### Vắc-xin Phế Cầu

**Các vấn đề nhẹ:** Buồn ngủ hoặc tạm thời không thấy ngon miệng (khoảng 1 trong số 2 hoặc 3 trẻ); gât gồng (khoảng 8 trong số 10 trẻ).

**Các vấn đề ở mức độ trung bình:** Sốt trên 102.2°F (khoảng 1 trong số 20 trẻ).

#### Các vấn đề có thể xảy ra sau khi tiêm bất kỳ loại vắc-xin nào:

- Ngất xỉu trong chốc lát có thể xảy ra sau bất kỳ thủ thuật y tế nào, kể cả tiêm vắc-xin. Ngồi hoặc nằm xuống trong khoảng 15 phút có thể giúp tránh ngất xỉu và bị thương do ngã.
- Rất hiếm xảy ra trường hợp đau vai nghiêm trọng và giảm tầm vận động ở cánh tay nơi tiêm phòng sau khi tiêm vắc-xin.
- Các phản ứng dị ứng nghiêm trọng từ một loại vắc-xin là rất hiếm, ước tính chưa đến 1 trong một triệu liều. Nếu xảy ra phản ứng dị ứng, thì thường sẽ kéo dài trong vòng một vài phút cho tới một vài giờ sau khi tiêm vắc-xin.

Giống như bất kỳ loại thuốc nào, có một khả năng rất hiếm là vắc-xin gây ra chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

Tính an toàn của vắc-xin luôn luôn được theo dõi. Để biết thêm thông tin, xin truy cập:

[www.cdc.gov/vaccinesafety/](http://www.cdc.gov/vaccinesafety/)

4

### Điều gì sẽ xảy ra nếu bị phản ứng nghiêm trọng?

#### Tôi cần chú ý đến những gì?

- Hãy chú ý bất kỳ điều gì khiến quý vị lo ngại, như các dấu hiệu của phản ứng dị ứng nghiêm trọng, sốt rất cao hoặc thay đổi hành vi.

Các dấu hiệu phản ứng dị ứng nghiêm trọng có thể bao gồm nổi mề đay, sưng mặt và họng, khó thở, tim đập nhanh, chóng mặt và yếu sức. Chúng thường bắt đầu xuất hiện sau vài phút đến vài giờ sau khi tiêm vắc-xin.

#### Tôi nên làm gì?

- Nếu quý vị nghĩ đó là một phản ứng dị ứng nghiêm trọng hoặc một tình trạng cấp cứu khác không thể chờ đợi được, hãy gọi cho 9-1-1 hoặc đưa người đó đến một bệnh viện gần nhất. Nếu không thì gọi cho bác sĩ của quý vị.
- Sau đó, phản ứng đó cần phải được báo cáo cho Hệ Thống Báo Cáo Biến Cố Bất Lợi của Vắc-xin (Vaccine Adverse Event Reporting System, VAERS). Bác sĩ của quý vị sẽ nộp báo cáo này, hoặc quý vị có thể tự báo cáo qua trang web của VAERS tại [www.vaers.hhs.gov](http://www.vaers.hhs.gov), hoặc bằng cách gọi theo số **1-800-822-7967**.

VAERS không cung cấp tư vấn y tế.

Translation provided by the Immunization Action Coalition

5

### Chương Trình Đền Bù Thương Tồn Do Vắc-xin Gây Ra Trên Toàn Quốc

Chương Trình Đền Bù Thương Tồn Do Vắc-xin Gây Ra Trên Toàn Quốc (The National Vaccine Injury Compensation Program, VICP) là một chương trình của liên bang được tạo ra nhằm bồi hoàn cho những người có thể bị thương tổn do các loại vắc-xin nhất định gây ra.

Những người tin rằng mình có thể đã bị tổn thương do vắc-xin có thể tìm hiểu về chương trình và thủ tục nộp đơn xin bồi thường bằng cách gọi theo số **1-800-338-2382** hoặc truy cập vào trang web của VICP tại [www.hrsa.gov/vaccinecompensation](http://www.hrsa.gov/vaccinecompensation). Có giới hạn về thời gian nộp đơn yêu cầu bồi thường.

6

### Tôi có thể tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi bác sĩ của quý vị. 1-888-767-4687
- Hãy gọi cho sở y tế ở địa phương hoặc tiểu bang của quý vị.
- Hãy liên hệ với Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Bệnh (Centers for Disease Control and Prevention, CDC):
  - Gọi tới số **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)**
  - Truy cập trang web của CDC tại [www.cdc.gov/vaccines](http://www.cdc.gov/vaccines) hoặc [www.cdc.gov/hepatitis](http://www.cdc.gov/hepatitis)

DCH-1397V

AUTH: P. H. S., Act 42, Sect. 2126.

Vaccine Information Statement (Interim)

Multi-Vaccine

Vietnamese

10/22/2014

42 U.S.C. § 300aa-26

Office Use Only



Để (những) nơi chăm sóc y tế có chi tiết chính xác về chủng ngừa, bản thẩm định chủng ngừa, và lịch trình đề nghị chủng ngừa cho tương lai, chi tiết sẽ được gửi cho Michigan Care Improvement Registry (Thư Khố Cải Tiến Chăm Sóc Michigan). Mọi người đều có quyền yêu cầu nơi chăm sóc y tế của họ không gửi chi tiết chủng ngừa cho Thư Khố.